

V/v: Tranh chấp hợp đồng dịch vụ

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CL – TỈNH KHÁNH HÒA

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CL, tỉnh Khánh Hòa tham gia phiên tòa: Ông Bùi Văn Hùng - Kiểm sát viên.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Tấn C, sinh năm: 1976; địa chỉ: thôn Vĩnh Phú, xã ST, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa. Ông C vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, đại diện theo ủy quyền của VNPT là bà Nguyễn Ngọc Liên trình bày: Ngày 15/02/2019, ông C ký kết Hợp đồng cung cấp và sử dụng dịch vụ với Trung tâm Kinh doanh VNPT-Khánh Hòa-Chi nhánh Tổng công ty Dịch vụ Viễn thông. Trong quá trình sử dụng dịch vụ, ông C còn

nợ số tiền cước sử dụng dịch vụ viễn thông công nghệ thông tin số là 961.400 đồng. Công ty đã nhắc nhở và gửi giấy báo nhiều lần về việc thanh toán số tiền nợ trên nhưng ông C cố tình không thanh toán. Vì vậy, công ty yêu cầu Tòa án buộc ông C phải trả cho công ty số tiền 961.400 đồng (chín trăm sáu mươi một nghìn, bốn trăm đồng) và không yêu cầu gì thêm.

Quá trình giải quyết vụ án, ông Nguyễn Tấn C không có ý kiến bằng văn bản theo Thông báo thụ lý vụ án của Tòa án và được triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt theo giấy triệu tập làm việc, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa của Tòa án.

Theo biên bản xác minh ngày 18/4/2022 tại Công an xã ST, ông Nguyễn Tấn C có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Vĩnh Phú, xã ST, huyện CL, tỉnh Khánh Hòa và đang sinh sống, có mặt tại địa phương.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CL phát biểu ý kiến:

- Về tuân theo pháp luật tố tụng: quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn không thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn; về án phí giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Tranh chấp hợp đồng dịch vụ giữa Tổng công ty Dịch vụ Viễn thông với ông Nguyễn Tấn C thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện CL theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt đề ngày 27/7/2022; bị đơn ông C đã được triệu tập họp lệ nhưng vắng mặt tại các phiên tòa ngày 10/8/2022 và ngày 29/8/2022 nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại Điều 227, Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung vụ án: Căn cứ Hợp đồng cung cấp và sử dụng dịch vụ viễn thông số HDKHA0023321914, mã khách hàng KHA070678198 ký kết ngày 15 tháng 02 năm 2019 giữa ông Nguyễn Tấn C và Trung tâm Viễn thông về việc sử dụng dịch vụ Fiber, số máy F809168544/f225491414.kha, gói cước Fiber20 IP dong và dịch vụ MyTV, số máy L809168546/khamyvtv 319616, gói cước chuẩn thì trong quá trình sử dụng, ông C đã nợ tiền cước tháng 01/2021 là 209.000 đồng, tháng 02/2021 là 209.000 đồng, tháng 3/2021 là 209.000 đồng, tháng 4/2021 là 209.000 đồng, tháng 5/2021 là 125.400 đồng. Theo Hợp đồng, ông C phải thanh toán đầy đủ cước phí sử dụng hàng tháng và VNPT đã nhắc nhở, tạo điều kiện về thời gian cho ông C thanh toán nợ của hợp đồng là 961.400 đồng nhưng ông C vẫn không trả. Xét thấy, hợp đồng được các bên tự nguyện thỏa thuận, không vi phạm pháp luật nên có hiệu lực thực hiện; việc ông C không thực hiện theo điều khoản hợp đồng, không thanh toán

cước dịch vụ viễn thông là vi phạm nghĩa vụ thanh toán. Việc vắng mặt của bị đơn là tự đánh mất các quyền được tự thỏa thuận, mất quyền được trình bày ý kiến và tranh tụng tại phiên tòa. Do đó, đại diện VNPT yêu cầu ông C phải thanh toán số cước phí còn nợ cho VNPT là căn cứ, phù hợp với Điều 513, khoản 2 Điều 515, khoản 3 Điều 518 và Điều 519 Bộ luật dân sự nên chấp nhận.

[3] Về án phí: Ông C phải nộp 300.000 đồng án phí Dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 238, Điều 271 và Điều 273 Bộ Luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 513, khoản 2 Điều 515, khoản 3 Điều 518 và Điều 519 Bộ luật dân sự 2015;

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: buộc ông Nguyễn Tấn C có nghĩa vụ trả cho Tổng công ty Dịch vụ Viễn thông số tiền 961.400 đồng.

2. Về án phí: Ông Nguyễn Tấn C phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn lại cho Tổng công ty Dịch vụ Viễn thông 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai số AA/2021/0009077 ngày 31/3/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện CL.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

4. Quy định: Kể từ ngày Tổng công ty Dịch vụ Viễn thông có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông Nguyễn Tấn C không thi hành khoản tiền phải trả thì hàng tháng phải chịu thêm tiền lãi với mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện CL;
- Chi cục THADS huyện CL;
- Những người tham gia tố tụng.
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Bùi Thị Mỹ Hạnh